

# KINH TẾ EU NĂM 2011 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2012

PGS.TS. Chu Đức Dũng, TS. Nguyễn Mạnh Hùng

*Viện Kinh tế và Chính trị thế giới*

*Năm 2011 là thời điểm khó khăn nhất của kinh tế Liên minh châu Âu (EU) kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Kể từ nửa cuối năm, cuộc khủng hoảng nợ công trở nên nghiêm trọng và trở thành thách thức nổi bật nhất của kinh tế EU năm 2011. Các nền kinh tế bị khủng hoảng nợ công suy thoái. Tăng trưởng của một loạt nền kinh tế đầu tàu trở nên trì trệ. Tỷ lệ thất nghiệp cao, giá cả hàng hoá tăng mạnh và chính sách thắt lưng buộc bụng đã gây ra bất ổn xã hội ở nhiều nước.*

*EU mà trung tâm là Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) đang phải đối mặt với nhiều khó khăn cùng một lúc: khủng hoảng nợ công, khủng hoảng của hệ thống ngân hàng, khủng hoảng của đồng Euro mà kéo theo là một cuộc khủng hoảng về phương thức hội nhập và niềm tin của xã hội.*

**Từ khóa:** khủng hoảng nợ công, khu vực đồng Euro, suy thoái

## **1. Khủng hoảng nợ công: Tâm điểm của châu Âu năm 2011**

Ngược dòng lịch sử, điểm khởi đầu của cuộc khủng hoảng xảy ra vào ngày 5/11/2009 khi Bộ trưởng Tài chính Hy Lạp tuyên bố thâm hụt tài chính của nước này trong năm 2009 sẽ lên tới 12,7% GDP, cao hơn 4 lần so với mức cho phép của Eurozone (là 3%). Lo ngại Hy Lạp vi phạm thỏa thuận vay nợ, các nhà đầu tư bắt đầu bán tháo trái phiếu Hy Lạp, khiến Chính phủ nước này không thể phát hành trái phiếu mới để lấy tiền trả nợ cũ. Cuộc khủng hoảng nợ công Hy Lạp bùng nổ, đặt châu Âu trong tình trạng báo động. Hy Lạp được đưa vào diện nhận cứu trợ. Một loạt nước bắt đầu tiến hành các chính sách thắt lưng buộc bụng, các nhà lãnh đạo thảo luận về các gói cứu trợ. Tuy nhiên, điều này đã không giúp được gì nhiều. Tháng 9/2010, Ailen tuyên bố hệ thống ngân hàng của nước này phá sản.

Sau một vài tháng đầu năm tưởng chừng yên ả, mối lo ngại về nợ công xuất hiện trở lại vào tháng 5/2011, khi Bồ Đào Nha trở thành quốc gia thứ ba, sau Hy Lạp và Ailen, phải nhận gói cứu trợ từ EU và Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) để giải quyết vấn đề nợ quốc gia. Một dấu hiệu cho thấy, khủng hoảng nợ công đã bắt đầu lan từ những nền kinh tế “ngoại vi” sang những nền kinh tế “cốt lõi” của EU. Nguy cơ này trở nên nghiêm trọng hơn khi tình hình kinh tế vĩ mô của Tây Ban Nha và Italia ngày càng tồi tệ.

Việc Italia, nền kinh tế lớn thứ ba của Eurozone (sau Đức và Pháp) gặp khó khăn, là một thách thức không nhỏ đối với Eurozone.

Trong số các quốc gia có tỷ lệ nợ công/GDP cao, nhóm quốc gia đang gặp khủng hoảng hoặc đứng trước nguy cơ khủng hoảng nhiều nhất gồm: Hy Lạp, Italia, Ailen, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha. Một số quốc gia khác cũng có tỷ lệ nợ cao nhưng có mức độ an toàn cao hơn gồm: Bỉ, Pháp, Đức, Hà Lan và Anh. Các nước Bắc Âu được xem là có tỷ lệ nợ công/GDP lành mạnh hơn, dao động trong khoảng 30-40%. Tỷ lệ nợ công/GDP trung bình của Eurozone (gồm 17 nước) là 86,7%, còn của EU (gồm 27 nước) là 80,4%<sup>1</sup>.

Nguy cơ khủng hoảng không hoàn toàn nằm ở chỗ tỷ lệ nợ công/GDP có cao hay không mà còn ở chỗ các nước có tỷ lệ nợ công/GDP cao có thể trả được nợ hay không? Chính phủ các nước gặp khủng hoảng nợ công khó thể tự mình đối phó khi chi phí phát hành trái phiếu mới nhằm huy động tiền để trả nợ cũ đã trở nên quá lớn do lãi suất trái phiếu đã bị đẩy lên cao.<sup>2</sup> Nói một cách khác, nếu các nền kinh tế này có huy động thêm nguồn vốn trái phiếu mới để trả nợ cũ thì số nợ lại càng tăng nhanh hơn.

Trong tháng 9/2011, khả năng Hy Lạp vỡ nợ trong 5 năm được dự đoán lên tới 98% khi thủ tướng Hy Lạp lúc đó là ông George Papandreou không thuyết phục được giới đầu tư nước ngoài tin rằng quốc gia này có thể vượt qua khủng hoảng nợ.

**Bảng 1: Tỷ lệ nợ quốc gia/GDP  
của một số nước EU**

STT	Quốc gia	Tỷ lệ nợ/GDP (%)
1	Hy Lạp	149,6
2	Italia	119,9
3	Ailen	102,7
4	Bồ Đào Nha	94,0
5	Tây Ban Nha	63,6
6	Bi	100,0
7	Pháp	84,4
8	Đức	82,5
9	Anh	76,8
10	Hà Lan	63,2

*Nguồn: Europa Statistics, Basic figures on the EU - Third quarter 2011*

Tình hình cũng không mấy sáng sủa hơn ngay cả sau khi Hội nghị thượng đỉnh EU tại Brussels (Bi) vào cuối tháng 10/2011 đã thông qua thoả thuận được coi là “đột phá”, trong đó các ngân hàng chấp thuận xoá 50% số nợ cho Hy Lạp. Theo kịch bản xấu, nếu Hy Lạp vỡ nợ, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) cần phải tái cơ cấu vốn và đây sẽ là một đòn giáng mạnh vào sự tín nhiệm của ngân hàng này. Các ngân hàng Mỹ cũng có thể chịu thiệt hại bởi hệ thống ngân hàng của Mỹ và Châu Âu có mối liên hệ chặt chẽ, với việc cho nhau vay hàng tỷ đôla mỗi ngày. Các ngân hàng và các công ty bảo hiểm của Mỹ có thể cũng phải gánh trả những khoản bảo hiểm vỡ nợ lớn cho các tổ chức của châu Âu.

Cuộc khủng hoảng nợ công có nguy cơ biến thành khủng hoảng hệ thống ngân hàng. Việc các Chính phủ Pháp, Bi và Luxembourg phải ra tay cứu Dexia, ngân hàng liên danh Pháp-Bi-Luxembourg, trong khi ngân hàng này đã vượt qua cuộc sát hạch của Cơ quan giám sát ngành ngân hàng châu Âu (EBA) vào tháng 7/2011 làm dấy lên quan ngại rằng, ngay cả những ngân hàng đã vượt qua sát hạch cũng có thể trở thành nạn nhân của khủng hoảng nợ. Các hãng xếp hạng tín dụng như Moody's, Fitch và Standard & Poor's đã liên tục đánh tụt hạng tín nhiệm của các ngân hàng châu Âu trong đó có cả những tập đoàn ngân hàng danh tiếng như Barclays, HSBC, Lloyds, RBS (của Anh), BNP Paribas (của Pháp), Deutsche Bank (của Đức) và Credit Suisse (của Thụy Sĩ). Trước những lo ngại ngày càng gia tăng về những khoản nợ xấu do các ngân hàng nắm giữ trái phiếu của các nước đang có khó khăn về tài chính, EBA đã yêu cầu các ngân hàng phải bổ sung những lượng vốn khổng lồ.<sup>3</sup>

Trong năm 2011, dưới tác động của khủng hoảng nợ công, một loạt nước như Tây Ban Nha, Ailen, Bồ Đào Nha, Đảo Síp và Hy Lạp đã bị đánh tụt hạng tín

dụng. Đầu tháng 12/2011, S&P lại thông báo đặt 15/17 nước thuộc Eurozone vào vòng quan sát về mức tín nhiệm tín dụng.<sup>4</sup> Giữa tháng 12/2011, Moody's đã hạ 2 bậc xếp hạng tín dụng của Bi vì cho rằng, khủng hoảng nợ công sẽ gia tăng nguy cơ đối với nguồn quỹ cho những nước đang có gánh nặng nợ công cao. Trong năm 2011, mặc dù Pháp vẫn giữ được hạng mức tín nhiệm tín dụng AAA, song cũng là quốc gia châu Âu ở hạng mức này có tỷ lệ nợ và thâm hụt ngân sách dễ bị tổn thương nhất. Các ngân hàng Pháp không những nắm giữ rất nhiều nợ của Italia, Hy Lạp, Tây Ban Nha mà còn nắm giữ một lượng nợ khổng lồ của Pháp.

Để đối phó với cuộc khủng hoảng nợ công, chính phủ các nước EU tiếp tục thi hành chính sách “thắt lưng, buộc bụng” một cách ráo riết. Điển hình là Italia đã thông qua ba gói biện pháp “thắt lưng buộc bụng” khẩn cấp nhằm giảm khoản nợ công khổng lồ lên tới 1.900 tỷ euro và tiến tới cân bằng thâm hụt ngân sách vào năm 2013. Tuy nhiên, việc giảm chi tiêu tối đa có thể không phải là giải pháp phù hợp khi khủng hoảng nợ châu Âu đã quá nghiêm trọng và nhất là khi nó có thể gây ra sự xáo trộn chính trị và bất ổn xã hội tại một số nước khi các cuộc bầu cử đang đến gần. Vì thế, một số nước như Pháp tuyên bố sẽ không triển khai thêm một vòng mới của chính sách này nữa.

Trên bình diện toàn khu vực, ECB đã tập trung hỗ trợ ngành ngân hàng thông qua các khoản cho vay để đảm bảo thanh khoản thay vì tập trung vào mua trái phiếu chính phủ. Tháng 10/2011, EU cũng đã đạt được thoả thuận nâng mức vốn của Quỹ bình ổn tài chính châu Âu (EFSF) từ 440 tỷ Euro lên 1000 tỷ Euro. Tuy nhiên, giá trị này cũng mới chỉ bằng 53% tổng khối nợ mà chỉ riêng chính phủ Italia đang gánh chịu. Nỗ lực đối phó với cuộc khủng hoảng nợ công cũng đã làm xuất hiện chia rẽ trong nội bộ EU. Anh luôn nhất quyết phản đối việc hội nhập kinh tế sâu hơn nữa. Trong nỗ lực bình ổn Eurozone, Pháp, Đức và 21 quốc gia khác đã dự thảo một hiệp ước riêng để tập trung tăng cường quản lý ngân sách các quốc gia trong khu vực, còn Anh và ba quốc gia khác là Thụy Điển, Cộng hòa Séc và Hungary lại quyết định đứng ngoài.

Cuộc khủng hoảng nợ công đã bộc lộ sự yếu kém trong hệ thống quản lý kinh tế của Eurozone, chủ yếu là do việc “thả lỏng” chính sách tài khóa, khiến cho thâm hụt ngân sách chính phủ không được kiểm soát. Một nguyên nhân nữa là tham vọng quá lớn của các nhà hoạch định chính sách, cả của những người muốn mở rộng Eurozone quá nhanh, lẫn của những người mong muốn gia nhập Eurozone bằng mọi giá, bất chấp sự chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế của các nước thành viên. ECB đã yêu

cầu Eurozone cải cách “khẩn cấp”, áp dụng các biện pháp trừng phạt kịp thời và hiệu quả hơn đối với các quốc gia thành viên không tuân thủ các quy định chung khiến cho cuộc khủng hoảng nợ lan khắp khu vực. Các nhà lãnh đạo Đức thậm chí còn đe dọa trực xuất các nước không tuân thủ các quy định tài chính ra khỏi khu vực này.

Cho đến nay, các thỏa thuận cứu trợ nhằm giải quyết cuộc khủng hoảng nợ công Châu Âu vẫn chưa đạt được những kết quả như kỳ vọng bởi chúng vẫn chưa thể củng cố lòng tin đối với các nền kinh tế yếu kém trong Eurozone. Sự kiên nhẫn đang cạn dần đối với những thất bại của Hy Lạp, thậm chí đã có lúc người ta cân nhắc liệu có nên để cho nước này vỡ nợ “một cách có trật tự” hay không? Những khoản cứu trợ hiện nay dường như không đủ lớn đối với Eurozone với những tổn thương nghiêm trọng trong khi việc đóng góp thêm lại vấp phải sự phản đối của người dân ở các nền kinh tế lớn.<sup>5</sup> Hai người nhận giải Nobel kinh tế năm 2011, Thomas Sargent và Christopher Sims, cho rằng vấn đề thực sự của cuộc khủng hoảng nợ công tại Eurozone nằm ở những khó khăn về chính trị. Eurozone cần tìm ra phương thức hiệu quả nhất để chia sẻ các gánh nặng ngân sách và trao cho ECB nhiều thẩm quyền về ngân sách hơn, cũng như vai trò người cho vay cuối cùng. Eurozone sẽ khó thể phát triển bền vững nếu một số nước thành viên cứ phải đóng góp để cứu những thành viên còn lại.

## **2. Một số nét nổi bật của kinh tế EU trong bối cảnh khủng hoảng nợ công**

Cuộc khủng hoảng nợ công đã tác động đến kinh tế EU trên nhiều mặt, từ vấn đề tăng trưởng cho đến việc làm và ổn định xã hội. Sau đây là một số nét nổi bật:

*Tăng trưởng chậm dần và đi vào trì trệ, tỷ lệ thất nghiệp cao*

Sau khi khởi sắc vào quý I/2011 đạt 2,4%, tăng trưởng của kinh tế EU đã chậm dần, chỉ đạt 1,7% trong quý II/2011 và 1,4% trong quý III/2011 so với cùng kỳ năm 2010. Theo Báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới cập nhật tháng 1/2012 của IMF, năm 2011, kinh tế Eurozone tăng trưởng 1,6%. Trong số các nền kinh tế đầu tàu của EU, chỉ có Đức vẫn giữ được nhịp độ tăng trưởng tương đối cao, với mức 3,0%. Xét về nhiều mặt, đây vẫn được xem là nền kinh tế lành mạnh nhất EU. Các nền kinh tế Anh, Pháp, Italia và Tây Ban Nha tăng trưởng lần lượt: 0,9%; 1,6%; 0,4% và 0,7%.<sup>6</sup> Ngoại trừ Tây Ban Nha đã thoát ra khỏi cơn suy thoái của năm 2010, tốc độ tăng trưởng của các nền kinh tế lớn khác đều đã chậm lại.

Theo Báo cáo tình hình và triển vọng kinh tế thế giới năm 2012 của Liên hợp quốc tháng 1/2012, tăng trưởng của kinh tế EU năm 2011 là 1,6%. Tăng

trưởng của 15 nền kinh tế gia nhập EU trước năm 1995 (EU 15) là 1,5%, trong đó, hai nền kinh tế bị tác động nặng nề của cuộc khủng hoảng nợ công chỉ đạt tăng trưởng âm là Hy Lạp (-7,5%) và Bồ Đào Nha (-1,7%). Tăng trưởng của các nền kinh tế là thành viên mới của EU (gia nhập sau năm 1995) là 2,9%, trong đó đứng đầu là Lithuania (5,6%), Estonia (6,4%); và Ba lan (4%).<sup>7</sup>

Trong bối cảnh tăng trưởng thấp và thực thi chính sách “thắt lưng, buộc bụng”, việc làm trở thành một vấn đề căng thẳng của EU trong năm 2011. Vào thời điểm tháng 12/2011, tỷ lệ thất nghiệp tại Eurozone ở mức 10,4%, còn tại toàn bộ EU là 9,9%. Tại EU 27 có tới 23,82 triệu người thất nghiệp. Con số này là 16,47 triệu người tại Eurozone. Tây Ban Nha là nước có tỷ lệ thất nghiệp cao nhất, ở mức 22,9%, chiếm đến hơn 1/4 tổng số người thất nghiệp tại Eurozone. Nếu tính tổng chung cả EU, bao gồm cả những nước không sử dụng đồng euro như Anh và Thụy Điển, tỷ lệ thất nghiệp là 9,8%. Tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất là ở Na Uy (3,5%) và Áo (4,1%).<sup>8</sup>

Tình hình kinh tế-xã hội khó khăn đã dẫn tới sự sụp đổ liên tiếp của ba chính phủ Hy Lạp, Italia và Tây Ban Nha chỉ trong tháng 11/2011.<sup>9</sup> Phong trào “Chiếm Phố Wall” bùng phát tại New York (Mỹ) đã lan rộng sang thành phố lớn của châu Âu như London (Anh), Frankfurt (Đức), Rome (Italia), Zurich (Thụy Sĩ)... và lôi kéo sự tham gia của nhiều thành phần xã hội. Những người biểu tình đã phản đối sự bất bình đẳng xã hội,<sup>10</sup> yêu cầu chấm dứt tài trợ cho giới ngân hàng, phản đối cắt giảm ngân sách, phản đối việc các chính phủ dùng tiền chi tiêu cho chiến tranh thay vì hỗ trợ người nghèo.

*Lạm phát cao, lãi suất thấp, và hoạt động sản xuất ảm đạm*

Tỷ lệ lạm phát của EU luôn duy trì ở mức cao trong cả năm 2011. Tính đến tháng 11/2011, tỷ lệ lạm phát của EU đã lên tới 3%. Đây là mức thấp so với các nền kinh tế mới nổi, song nó lại cao hơn nhiều so với chỉ tiêu đã đề ra của EU là 2%, nhất là khi mức tăng trưởng kinh tế của EU chỉ đạt 1,6%. Tỷ lệ lạm phát cao kéo dài suốt từ cuối năm 2010 chủ yếu là do sự tăng giá mạnh của nhóm hàng năng lượng và thực phẩm. Ngoài ra, tại Eurozone, tỷ lệ lạm phát tăng cao còn do tăng thuế gián thu và quản lý giá.<sup>11</sup> Tuy nhiên, lạm phát đã bắt đầu có dấu hiệu giảm vào tháng 12/2011.<sup>12</sup> Tại EU 27, lạm phát chỉ còn tăng mạnh nhất ở một vài nước như Slovakia, Phần Lan và Đảo Síp.

Trong nửa đầu năm 2011, ECB đã tăng lãi suất từ mức thấp kỷ lục 1% lên 1,5% sau hơn một năm rưỡi không thay đổi. Tuy nhiên, trong nửa cuối năm 2011, ECB đã hạ lãi suất trở lại còn 1%. Đây là quyết định nhằm thúc đẩy kinh tế Eurozone phát

triển. Do tình hình kinh tế thế giới và khu vực đều gặp khó khăn, hoạt động sản xuất và tiêu dùng ở EU trong năm 2011 không lấy gì sáng sủa. Theo Ủy ban Châu Âu (EC), trong tháng 12/2011, chỉ số niềm tin tiêu dùng đã giảm xuống mức thấp nhất trong hai năm qua. Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất tại Eurozone vẫn giảm tháng thứ năm liên tiếp và không quốc gia thành viên nào đạt được tăng trưởng. Vì thế, mức lãi suất thấp có thể sẽ kích thích các doanh nghiệp vay tín dụng đầu tư và kích cầu tiêu dùng. Tuy nhiên, mức lãi suất thấp cũng có thể làm tăng mức lạm phát vốn đã lên tới 3,0%.

*Ngoại thương có nhiều dấu hiệu tích cực*

Mặc dù nhu cầu trong khu vực tỏ ra tiếp tục không mấy khả quan do tình hình kinh tế khó khăn, sau khi sụt giảm liên tục trong các tháng đầu năm, ngoại thương của Eurozone đã có một số dấu hiệu tích cực vào những tháng cuối năm 2011.

Theo báo cáo ngày 13/01/2012 của Eurostat, thặng dư thương mại của 17 nước Eurozone đạt 6,9 tỷ Euro trong tháng 11/2011, tăng mạnh so với mức thặng dư của tháng 10/2011 (chỉ đạt 1 tỷ Euro. Mức thặng dư thương mại của Eurozone trong tháng 11/2011 cũng là mức cao nhất tính từ tháng 7/2004. Pháp và Hà Lan dẫn đầu trong xuất khẩu với mức tăng 13,3% và 8,4%. Tuy nhiên, xuất khẩu của Đức chỉ tăng nhẹ, đạt 0,1%. Tính trong EU 27, thâm hụt thương mại tháng 11/2011 là 7,2 tỷ Euro, giảm mạnh so với mức 16,8 tỷ Euro của một năm trước đó và mức 11,2 tỷ Euro của tháng 10/2011. Xuất khẩu của EU tăng 2,8% và nhập khẩu giảm nhẹ 0,6% so với tháng trước.<sup>13</sup>

Trong các đối tượng thương mại chính, EU xuất khẩu nhiều nhất vào Mỹ (đạt 191,9 tỷ Euro trong 9 tháng đầu năm 2011, tăng 9% so với cùng kỳ năm 2010), và nhập khẩu nhiều nhất từ Trung Quốc (đạt 217,6 tỷ Euro, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2010). Xuất khẩu của EU sang Nhật Bản có phần nào bị tác động do thảm họa động đất-sóng thần, trong đó các ngành chịu ảnh hưởng nhiều nhất là điện tử, máy tính và ô tô tải. Dưới một khía cạnh nào đó, đồng Euro giảm giá so với đồng đôla Mỹ cũng góp phần cải thiện cán cân thương mại của Eurozone.

### **3. Triển vọng kinh tế EU năm 2012**

Khủng hoảng nợ công ở Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) sẽ là tâm điểm cho những rủi ro trong năm 2012. Trong bối cảnh sự phục hồi kinh tế toàn cầu đã chững lại, các tổ chức quốc tế đều có cái nhìn tiêu cực về triển vọng nền kinh tế châu Âu.

Báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới cập nhật tháng 1/2012 của IMF dự báo kinh tế của Eurozone sẽ tăng trưởng -0,5% trong năm 2012. Các nền kinh tế lớn của châu Âu gồm Đức, Pháp, Anh, Italia và

Tây Ban Nha tăng trưởng lần lượt: 0,3%; 0,2%; 0,6%; -2,2%; và -1,7%. Nhiều nền kinh tế thuộc Eurozone sẽ suy giảm tăng trưởng, tiếp tục phủ một bóng đen lên kinh tế châu Âu năm 2012.

Eurozone sẽ phải tiếp tục đối mặt với những thách thức lớn từ hệ thống tài chính yếu kém, tỷ lệ nợ công và thâm hụt ngân sách cao, cùng với mức lãi suất thấp. Đặc biệt, rủi ro về mặt xã hội sẽ gia tăng trong năm 2012 khi các hệ thống bảo đảm thu nhập và an sinh cho người dân sẽ không còn hoạt động hiệu quả nữa khi nền kinh tế liên tục gặp khó khăn.<sup>14</sup> Vấn đề nằm ở chỗ liệu Eurozone có tìm được nguồn tài chính đủ mạnh nhằm phục hồi niềm tin của các chủ nợ và thoát khỏi khó khăn không? Trong bối cảnh trên, IMF kêu gọi chính phủ ở các nước châu Âu kiên định từng bước điều chỉnh chính sách theo hướng duy trì thanh khoản và nới lỏng chính sách tiền tệ.

Ngoài ra, châu Âu có thể phải lường thêm các thách thức mới:

*Một là* khả năng Hy Lạp vỡ nợ, gây ra phản ứng dây chuyền giống như vụ sụp đổ của Lehman Brother năm 2008. Cho đến nay, các nỗ lực cứu trợ của châu Âu đối với nước này dường như chưa đem lại hiệu quả rõ rệt và chưa thể phục hồi niềm tin trên thị trường. Các nhà lãnh đạo không chỉ của Hy Lạp mà của cả nhiều nước châu Âu đang đứng trước sự lựa chọn khó khăn giữa những giải pháp sửa chữa nghiêm ngặt nhằm vực dậy kinh tế hay nhượng bộ đòi hỏi của người dân trong bối cảnh các cuộc bầu cử đang đến gần và biểu tình, đình công đã nổ ra gay gắt.

*Hai là* khả năng xảy ra những cú sốc mới trên thị trường chứng khoán, chủ yếu là do việc các nền kinh tế lớn tiếp tục bị tụt hạng tín dụng hoặc thất bại trong việc triển khai các biện pháp cứu trợ ở châu Âu. Trong diễn biến gần đây, ngày 13/01/2012, cùng với việc thông báo rằng các biện pháp giải quyết cuộc khủng hoảng nợ công của châu Âu cho đến nay vẫn chưa hiệu quả, S&P đã đồng loạt hạ bậc tín nhiệm của 9 nước châu Âu, gồm: Pháp, Italia, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Đảo Síp, Áo, Malta, Slovakia và Slovenia.<sup>15</sup> Tiếp đến, S&P cũng đã hạ bậc tín nhiệm từ AAA xuống còn AA+, với triển vọng “tiêu cực” đối với EFSS. Ngoài ra, một khả năng không thể loại trừ là nước Anh có thể bị cuốn vào “con bão nợ công” ngay cả khi quốc gia này có hệ thống tài chính ổn định hơn và vẫn làm chủ việc in tiền.

*Ba là* châu Âu có thể phải lường thêm những bất ổn về an ninh-chính trị mới như việc xung đột ở Syria bùng nổ và lan rộng hay mâu thuẫn giữa phương Tây với Iran leo thang có thể đẩy giá dầu mỏ lên cao, hoặc thậm chí dẫn đến những vụ khủng

bổ ở châu Âu. Các thảm họa thiên nhiên hoặc thời tiết khắc nghiệt xảy ra như mùa đông lạnh giá có thể khiến cho giá năng lượng tăng vọt, gây thêm khó khăn cho nền kinh tế châu Âu.

*Cuối cùng*, một yếu tố nữa quyết định thành công của châu Âu trong việc vượt qua cuộc khủng hoảng hiện nay là khả năng xây dựng và triển khai Hiệp

ước liên minh mới trong năm 2012, trong đó có yêu cầu siết chặt quy định về quản trị tài chính công và đề ra những biện pháp trừng phạt tự động nghiêm khắc với các thành viên vượt quá rào cản thâm hụt ngân sách 3%, và việc sớm đưa vào hoạt động “Cơ chế ổn định châu Âu” nhằm tăng sức mạnh của khối trong việc cứu trợ các thành viên khủng hoảng. □

1. Europa Statistics, *Basic figures on the EU - Third quarter 2011*. Truy cập tại: [http://epp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY\\_OFFPUB/KS-GL-11-003/EN/KS-GL-11-003-EN.PDF](http://epp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY_OFFPUB/KS-GL-11-003/EN/KS-GL-11-003-EN.PDF)
2. Lãi suất trái phiếu chính phủ của Hy Lạp đã ở trên 26%, của Bồ Đào Nha là hơn 10%, của Tây Ban Nha là hơn 5% và của Italia là hơn 7%.
3. Đầu tháng 12/2011, EBA nhận định các ngân hàng châu Âu phải bổ sung vốn thêm 114,7 tỷ euro để có thể đứng vững và khôi phục niềm tin của thị trường. Theo ngân hàng đầu tư Mỹ Goldman Sachs, các ngân hàng châu Âu sẽ phải tăng thêm vốn gần 300 tỷ Euro.
4. Trong hai nước còn lại trong khu vực đồng euro, một nước đã bị S&P hạ bậc tín dụng đến mức không an toàn để đầu tư là Hy Lạp và một nước từng bị S&P đặt vào tình thế phải quan sát tín dụng trước đó rồi là Đảo Síp. Trong 15 nước này gồm có: Đức, Pháp, Áo, Hà Lan, Phần Lan và Luxembourg đang có mức tín dụng AAA.
5. Mặc dù, quốc hội Đức đã phê chuẩn việc mở rộng EFSF vào cuối tháng 9/2011 song đã phải chịu chi trách là “ném tiền qua cửa sổ”.
6. IMF. 2012. *World Economic Outlook Update: Global Recovery Stalls, Downside Risks Intensify*. 24/1/2012.
7. United Nation. 2011. *World Economic Situation and Prospect 2012: Global Economic Outlook*. Pre-release. New York, December 2011.
8. United Nation. 2012. *World Economic Situation and Prospect 2012: Global Economic Outlook*. New York, January 2012.
9. Thủ tướng Hy Lạp George Papandreou và Thủ tướng Italia Silvio Berlusconi đều tuyên bố từ chức trong tháng 11/2011 vì các vướng mắc liên quan tới khủng hoảng nợ công và khó khăn kinh tế trong nước. Tại Tây Ban Nha, ngày 21/11, Đảng Nhân dân của ông Mariano Rajoy chiến thắng áp đảo trong bầu cử, đánh dấu sự sụp đổ của chính phủ do Đảng Xã hội cầm quyền.
10. Những người biểu tình ghi “Chúng ta thuộc 99%”, nhằm ám chỉ rằng hiện tại 99% người lao động phải làm việc để phục vụ cho 1% số người giàu nhất trên thế giới
11. Trong các nhóm hàng hóa, tăng giá mạnh nhất là nhóm năng lượng tăng tới 12,4%, tiếp đến là nhóm hàng thực phẩm tăng tới 4,3%, tăng giá ít nhất là nhóm dịch vụ ở mức 1,8% tính đến tháng 11/2011. [Viện nghiên cứu châu Âu. 2011. Báo cáo tình hình kinh tế EU tháng 12/2011. Hà Nội]
12. Lạm phát tại Eurozone tháng 12/2011 hạ xuống mức 2,7%.
13. Viện nghiên cứu châu Âu. 2012. Báo cáo tình hình kinh tế EU tháng 1/2012. Hà Nội
14. Đây cũng là nhận định của Báo cáo *Rủi ro toàn cầu năm 2012* của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) công bố vào tháng 1/2012.
15. Như vậy, trong 17 nước Eurozone, 16 nước đang ở trong tình trạng đáng lo ngại, chỉ còn Đức trụ ở bậc cao nhất.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF). 2012. Báo cáo *Rủi ro toàn cầu năm 2012*. Tháng 1/2012. Thụy Sĩ.
2. Europa Statistics. 2011. *Basic figures on the EU - Third quarter 2011*. Truy cập tại: [http://epp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY\\_OFFPUB/KS-GL-11-003/EN/KS-GL-11-003-EN.PDF](http://epp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY_OFFPUB/KS-GL-11-003/EN/KS-GL-11-003-EN.PDF)
3. IMF. 2012. *World Economic Outlook Update: Global Recovery Stalls, Downside Risks Intensify*. Washington, D.C, January 2012.
4. United Nation. 2011. *World Economic Situation and Prospect 2012: Global Economic Outlook*. Pre-release. New York, December 2011.
5. United Nation. 2012. *World Economic Situation and Prospect 2012: Global Economic Outlook*. New York, January 2012.
6. Viện nghiên cứu châu Âu. 2012. Báo cáo tình hình kinh tế EU tháng 1/2012. Hà Nội
7. Viện nghiên cứu châu Âu. 2011. Báo cáo tình hình kinh tế EU tháng 12/2011. Hà Nội
8. Viện Khoa học Xã hội Việt Nam. 2011. Báo cáo *Một số vấn đề nổi bật của kinh tế thế giới và Việt Nam tháng 12 năm 2011*. Tháng 12/2011. Hà Nội.